

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-PT

Ngày 16-12- 2022

V/v “*Thay đổi người trực tiếp  
nuôi con sau ly hôn và thay đổi  
người cấp dưỡng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tài Sử.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Nguyễn Anh Ứng.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đào Hải Thịnh – Thư ký Tòa án – Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

*Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham dự phiên tòa:* Bà Đặng Thị Mừng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 11/2022/TLPT-DS ngày 14 tháng 11 năm 2022, về việc “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và thay đổi người cấp dưỡng*”. Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 16/2022/HNGĐ-ST ngày 23- 9 -2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị nguyên đơn kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 12/2022/QĐPT-HNGĐ ngày 02/12/2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 – Có mặt.

Địa chỉ: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông

**2. Bị đơn:** Chị Hồ Thị C, sinh năm 1984 – Có mặt.

Địa chỉ: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:*

Anh T và chị Hồ Thị C ly hôn năm 2020, được Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 37/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 21-8-2020. Trong quyết định giao con chung Nguyễn Thùy D cho chị C chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000đ/tháng. hằng tuần anh vẫn đến thăm con 1 đến 2 lần. Khi đến thăm con nhiều lần chị C có hành vi ngăn cản, như khóa cổng không cho

anh gặp con, dùng tôn thưng kín cổng để anh không nhìn thấy con. Ngoài ra trong quá trình nuôi con chị C còn có những hạn chế khác như: không chăm lo việc con học, hiện nay con vào lớp 1 nhưng vẫn chưa biết hết mặt chữ cái, giáo dục con những điều trái với đạo đức xã hội, đạo đức gia đình, anh thừa nhận chị C đủ thời gian chăm sóc và điều kiện nuôi con nhưng không tận dụng thời gian tương tác với con. Do đó anh yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con và người cấp dưỡng nuôi con.

- Ý kiến bị đơn chị Hồ Thị C trình bày:

Chị C không có hành vi cản trở việc thăm con chung như anh T trình bày, khi nào anh T có thời gian rảnh thì sang thăm con. Tuy nhiên cũng có lúc cháu D ở nhà, có lúc cháu D không ở nhà nên anh T cho rằng chị C có hành vi ngăn cản, không cho anh T gặp con, chị thừa nhận có một lần anh T đến nhà nhưng chị có hành vi khóa cổng, lý do bên nhà hàng xóm cãi nhau, chị vợ bên nhà hàng xóm chạy sang nhà chị, vì sợ chồng chị hàng xóm biết anh T đang có mặt tại nhà chị nên chị mới khóa cổng. Anh T nhiều lần dùng camera quay trong nhà chị, có lần anh T dùng mắt bám tạt vào nhà chị. Trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng con, chị vẫn bày cho con học, cho đi học thêm. Việc thăm con chung của anh T không làm ảnh hưởng đến đời sống riêng của chị. Hiện nay mức thu nhập của chị đảm bảo để nuôi con, nay anh T làm đơn đề nghị thay đổi người nuôi con, giao con chung cho anh T nuôi dưỡng và thay đổi người cấp dưỡng chị không đồng ý.

Tại Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 16/2022/HNGĐ-ST ngày 23- 9 - 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 và khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 235, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T đối với chị Hồ Thị C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu thay đổi người cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, thông báo quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 29/9/2022 anh Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi người cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2 triệu đồng/ tháng.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo. Đương sự không thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng của các Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi nêu nội dung, đánh giá chứng cứ đã đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 16/2022/HNGĐ-ST ngày 23- 9 -2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ tài liệu trong hồ sơ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đối chiếu quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn T, kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Văn T Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 37/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã công nhận anh Nguyễn Văn T và chị Hồ Thị C thuận tình ly hôn. Về con chung hai bên đã thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 13/6/2016 cho chị Hồ Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra quyết định còn ghi nhận quyền thăm nom giáo dục con chung, quyền thay đổi yêu cầu nuôi con chung...

Ngày 24/6/2022 anh Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi người cấp dưỡng với lý do chị C dạy con vi phạm đạo đức gia đình, đạo đức xã hội, kèm theo đơn khởi kiện anh T có ghi âm nhờ thừa phát lại lập vi bằng.

Qua tài liệu thể hiện: Cả anh T và chị C đều có nguyện vọng nuôi con, đều có điều kiện kinh tế, thu nhập, nơi ở để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy D. Chị C làm cán bộ y tế xã Q, anh T là cán bộ Công an huyện Đ. Trong thời gian cháu D ở với chị C, cháu Dương được chăm sóc nuôi dưỡng, học tập như những trẻ em khác. Anh T thường xuyên thăm nom con chung. Tài liệu vi bằng không thể hiện việc chị C dạy con vi phạm đạo đức gia đình và đạo đức xã hội.

Xét thấy, cháu Nguyễn Thùy D là con gái, đang còn nhỏ nên giao cho chị C chăm sóc nuôi dưỡng phù hợp hơn, mặt khác khi được hỏi ý kiến cháu Nguyễn Thùy D muốn ở với chị C nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, anh Nguyễn Văn T kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu gì mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh T đối với bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn T, giữ nguyên Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 16/2022/HNGĐ-ST ngày 23- 9 -2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Căn cứ khoản 3 và khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 235, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T đối với chị Hồ Thị C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu thay đổi người cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004325 ngày 24/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDCCTPHCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Tài Sử**